

Đi Thăm Tanger, Morocco

Ngày hôm sau, chúng tôi rời Jerez de la Frontena lúc 8 giờ sáng để đi Tanger, một thành phố ở phía bên kia của eo biển Gibraltar (Estrecho de Gibraltar) là eo biển nối liền Địa Trung Hải với Đại Tây Dương và ngăn cách xứ Tây Ban Nha với Morocco. Người Ả Rập gọi eo biển này là *Bab el-Zakat* có nghĩa là Cửa Nhân Từ. Khoảng cách ngắn nhất giữa đất Âu Châu với Phi Châu nơi đây là 13 cây số tức 8 miles. Một con phà nối liền Tarifa bên Tây Ban Nha với Tanger bên Morocco. Để đến Tarifa, chúng tôi lấy xa lộ A 48 còn được gọi là Xa Lộ Bờ Biển Ánh sáng (Autovía de la Costa de la Luz) đi 74 miles về phía Nam mất khoảng 1 giờ 30 phút. Chúng tôi đến Cảng Tarifa khoảng 9 giờ 30, mọi người lục đục xuống xe, mang theo hành lý vì chiếc bus ở lại bên này, sang đến phía bên kia, sẽ có người dẫn đường Ả Rập và một xe bus khác đón. Cả nhóm chúng tôi nối đuôi nhau đi vào nhà tiếp đón khách của hải cảng và leo lên lầu ngồi chờ nơi có hai quán bán đồ ăn nấu sẵn như bánh mì sandwich, thịt gà chiên, trứng tráng, xà lách, xúp, v... v... trong khi anh dẫn đường đi mua vé phà. Lúc đó hành khách cũng không thấy có ai nhiều, dân địa phương biết giờ phà chạy nên chưa tới, họ chờ gần tới giờ mới đi thẳng vào phòng chờ bên trong để rồi xuống phà.



Bến cảng Tarifa có phà chạy đi nhiều nơi, không chỉ đi Tanger, nhưng chủ yếu là những chuyến đi Tanger mỗi ngày có nhiều chuyến phà, cách nhau hai tiếng. Những chuyến sáng sớm và chiều tối rất đông dân Ả Rập đi buôn hàng, mang đồ từ nước này sang nước kia bán. Du khách từ Algeciras cách Tarifa chừng 20 cây số về phía Đông Bắc và từ Sevilla cách Tarifa 220 cây số về phía Bắc có thể lấy xe buýt để đến nơi đây rồi lấy phà sang Tanger thăm chơi trong vòng một ngày rồi trở về. Tour đi Tanger sáng đi chiều về chỉ mất có 65 Euros trong khi tiền phà đi về đã là 56 Euros. Như vậy chắc chắn đi tour lợi hơn vì có người đưa đi thăm thành phố bằng xe hơi và lại được thêm một bữa ăn trưa khỏi trả tiền.

Phải chờ hơn một tiếng rưỡi đồng hồ mới đến giờ phà chạy, ngồi mãi chúng tôi thấy chồn chân bèn đi tìm mấy tờ quảng cáo về Tarifa đọc chơi, mới biết nơi đây cũng đẹp và có nhiều thắng cảnh, du khách có thể ở đây chơi một ngày, ngủ qua đêm, rồi hôm sau đi Tanger sớm để có nhiều thời giờ xem Tanger hơn. Vào mùa hè, dân Âu Châu từ những vùng phía Bắc kéo nhau đến Tarifa nghỉ mát, đi tắm biển, đi trượt nước bằng buồm (windsurfing) hay bằng diều (kite surfing) vì gió thổi rất mạnh nơi vùng eo biển. Du khách cũng có thể đi thăm lâu đài Castillo de Guzman, một lâu đài vẫn còn được bảo trì tốt đẹp. Vào mùa Thu và mùa Xuân những người yêu thích thiên nhiên thì có thể đi xem những đàn chim di chuyển theo mùa (migrating birds) nhất là những đàn cò, bay băng eo biển Gibraltar. Hoắc họ tham dự những chuyến tàu đi xem cá ông và cá heo bơi lội ngay trong vùng eo biển này. Ngoài ra vào mùa hè, các bà các cô tha hồ mà bện bikini đi tắm nắng.



Nửa giờ trước khi phà chạy, chúng tôi lể mể kéo cả đống hành lý vào đứng chờ đợi đến phiên mình trình hộ chiếu rồi mới được vào phía bên trong. Vì đêm hôm đó chúng tôi ngủ lại ở Tanger để rồi sáng hôm sau trở lại Tây Ban Nha đi Torremolinos nên phải mang theo tất cả hành lý, chuyến đi phà qua eo này thật vất vả. Giá mà hãng tours cho chiếc xe bus đi qua phà theo đoàn du khách chúng tôi thì đỡ biết bao! Nhưng đi chơi đôi khi chịu cực một chút rồi được hưởng thú vui đi xem chỗ này chỗ nọ bù lại.

Sau khi qua được cửa xét xuất nhập cảnh, chúng tôi vào trong phòng đợi lại chờ thêm cho đến khi cửa mở, tất cả đám người lúc này đã khá đông, ai nấy cố chen lấn nhau đi xuống cây cầu dài hàng ba bốn trăm thước đưa xuống phà. Phà qua eo Gibraltar để đi Tanger trông lịch sự, trên phà sạch sẽ, có nhiều dãy ghế nệm, có quán nước quán ăn, và có cả phòng bán hàng hóa miễn thuế (Duty Free). Chiếc phà tốc hành xẻ sóng chạy, giò lùa ào ào khung cửa, lồng lộng mùi biển, trời xanh ngát không một bóng mây, thật là một chuyến du hành thú vị trên biển cả. Chỉ ba mươi lăm phút sau là chiếc phà đã cập bến cảng Tanger. Thế là chúng tôi lại kéo hành lý, lể đẹo theo sau những người đồng hành. Cảng Tanger trông đìu hiu, nghèo nàn, toà nhà trông cũ kỹ tuy sạch sẽ, ra khỏi nơi tiếp đón khách đường đi lát xi măng hay trải nhựa không phẳng phiu ngon lành, những người dân địa phương có nét mặt trầm tư,

phản ánh một cuộc sống khó khăn trong một thế giới chưa văn minh, con người còn phải vất vả đấu tranh để sống còn. Từ một nước phát triển đi sang một nước chậm tiến chỉ phải qua có một eo biển, đi chưa đến một tiếng đồng hồ. Thật là kỳ diệu! Trước đây chúng tôi đã hụt đi thăm Morocco một lần, nhưng khi đó chúng tôi đã muốn đi thăm Marrakech và nhất là Casablanca, nổi tiếng vì phim cùng tên do Humphrey Bogard đóng, một phim cứ được chiếu đi chiếu lại trên truyền hình Mỹ. Lần này được đi Tanger, chúng tôi đã chuẩn bị lên Internet tìm hiểu sơ qua về thành phố này.

Tanger là một thành phố lớn thứ năm trong nước với hơn hai triệu dân cư nằm ngay gần mũi Spartel - mà chúng tôi sẽ kể tới dưới đây - trên eo biển Gibraltar. Tanger có một lịch sử phong phú trải qua nhiều nền văn minh văn hóa khác nhau kể từ lúc Tanger được dựng lên vào thế kỷ thứ 5 trước Thiên Chúa



Giáng Sinh cho tới năm dành lại được nền độc lập vào năm 1956. Năm 1923, thành phố này được các nước thực dân đặt cho qui chế quốc tế và do đó đã là nơi qui tụ của đủ mọi giống người chủng tộc khác nhau đến đây lập nghiệp. Tanger, giống như Saigon, đang trên đà phát triển thành một thành phố hiện đại với một khu xây cất mới rộng lớn dọc theo bờ biển với những toà nhà chọc trời, khu phố sang trọng, khách sạn năm sao, trung tâm thương mại tân kỳ, một sân banh khổng lồ với 45,000 ghế ngồi, và một phi cảng lớn.

Một hải cảng tân kỳ tên Tanger-Med, hải cảng lớn nhất của cả vùng Địa Trung Hải, cũng đã được xây cất cách Tanger 40 cây số để đón tiếp những tàu chở hàng khổng lồ và đã bắt đầu hoạt động vào năm 2007 vừa qua để sẽ hoàn thành vào năm 2015. Khi đó Tanger-Med sẽ có thể vận chuyển 8 triệu công te nơ, 7 triệu hành khách, 700,000 xe vận tải, 2 triệu xe nhỏ, và 10 triệu megatons sản phẩm dầu khí. Ngày nay, những tàu chở du khách quốc tế hàng ngày đến đậu bến nơi đây. Tanger là thành phố kỹ nghệ lớn thứ hai của Morocco, sau Casablanca, sản xuất vải vóc, đồ hóa học, máy móc, kim khí, và kỹ nghệ đóng tàu. Giống như Saigon bây giờ, nền kinh tế của Tanger dựa chủ yếu vào kỹ nghệ du lịch, nhà đất, và công trình xây cất do các nhà đầu tư ngoại quốc bỏ vốn làm ăn để trục lợi – y như ở Việt Nam.

Chúng tôi đi ra phía ngoài cảng Tanger và leo lên một chiếc bus cũ kỹ nhưng đã được tân trang lại tương đối sạch sẽ, ghé nệm tạm tiện nghi. Ngay sau đó một người dẫn đường địa phương cầm micro tự giới thiệu, nói sẽ đưa chúng tôi về khách sạn để lấy phòng và cất hành lý rồi chúng tôi sẽ phải trở xuống liền để đi xem thành phố. Thế rồi xe đến khách sạn El Minza ở số 85 đường Tự Do, một toà nhà cổ xưa bề ngoài trông rất thường, ở một khu phố đông đúc, xe người đi lại lẫn lộn trên con phố không rộng lắm vì đây là thành phố cổ, thành phố tân thời ở nơi khác. Mặc dù được coi là một khách sạn loại sang nhưng bên trong trông khác lạ, cấu trúc xưa, bàn ghế tủ bầy biện theo kiểu từ đời trước, có rất nhiều người phục vụ ăn mặc đồng phục lối thời thực dân, trông lạ mắt, không tân tiến như những khách sạn bốn năm sao bên Âu Mỹ nhưng lại có một vẻ khác biệt cũng khá hấp dẫn người du khách nơi phương xa tới. Họ quảng cáo rằng El Minza là một trong số những khách sạn lớn sang trọng nhất Tanger. Vào El Minza, ta có cảm tưởng như Tanger là một thành phố chưa phát triển, cũ kỹ, cái gì cũng có từ cả thế kỷ nay mà vẫn giữ lại như thế, không thay đổi. Có thể vì nét đặc biệt cổ kính này mà du khách thích đến đây ở chơi, để nhớ lại một thời quá vãng. Và như thế, vì muốn khảo cổ, họ sẵn sàng trả tiền phòng hơn \$200 một ngày và một bữa cơm cả \$100. Đặc biệt là bên trong phòng tiếp đón, El Minza trưng bày những tấm hình của những khách quý từ bao đời như vua Juan Carlos của xứ Tây Ban Nha, vua Michael của Roumania, và các hoàng tử, tổng thống, thủ tướng như ông Winston Churchill kể cả những tài tử nổi danh như Rita Hayworth, Sir Rex Harrison, Rock Hudson, Douglas Fairbanks, Mary Pickfords, Errol Flynn, Anthony Quinn, Gina Lollobrigida, v... v...

Từ phòng khách sạn trở xuống, chúng tôi lại leo lên xe bus và đi một vòng thành phố cổ được gọi tên là Medina. Xe chạy lòng vòng quanh những khu phố chật hẹp tựa như ở Chợ Lớn xưa kia hai bên đường đầy những cửa tiệm với bề mặt nghèo nàn phần lớn bán đồ da, bán tượng đá, đồ gốm, và đồ đồng đồ bạc, quần áo Ả rập, dây dép nhiều vô kể. Có lẽ lúc bấy giờ là giờ tan lễ hay sao đó, ngoài đường phố hàng đàn người đàn bà bận quần áo đen, khăn quàng phủ kín đầu, mặt mũi che giấu sau lớp vải, họ đi bộ từng nhóm đông chung với nhau, không thấy đàn ông trong đó. Hình như ở xứ Ả rập, người hai giới khác nhau không đi chung ngoài phố! Trên vỉa hè thì chỉ thấy toàn đàn ông đi dạo, hay ngồi uống nước,

lâu lâu mới thấy bóng một cô gái xinh xinh ăn bận theo lối phương Tây nhưng vẫn đội khăn trùm kín đầu.

Medina là khu bán sản phẩm thủ công, thứ hàng hóa chuyên bán cho du khách. Xe chạy quanh quanh một hồi thì người dẫn đường báo cho chúng tôi hay là đã đến khu phố mới, nhà cửa tuy có khang trang hơn nhưng cũng chẳng có vẻ tân kỳ, duy chỉ có đường xá rộng lớn đẹp hơn có cây trồng ở giữa hay hai bên. Vẫn là cảnh của một thành phố không gì là tiến bộ cho lắm, tuy so với Medina thì khá hơn, vẫn minh hơn. Chúng tôi đi qua Place de France (Công Trường Pháp Quốc – Tanger thuộc của Morocco, xưa kia là thuộc địa của Pháp nên dùng tiếng Tây), chúng tôi thấy có cửa hàng lớn hơn có bằng hiệu tiếng Pháp như Gran (sic!) Café de Paris, nơi những kẻ “văn minh” ở nơi đây đến uống nước, giống như Givral hay Brodard ở Saigon khi xưa nhưng không đẹp bằng, riêng thấy bàn ghế nhựa rẻ tiền đặt nơi sân phía trước cũng đủ mất cảm tình. Theo anh chàng dẫn đường thì tiệm nước này là một di tích lịch sử - chắc của thời thực dân phong kiến? - vì vào thời có biến động ngày trước, nơi đây là nơi tụ họp của những điệp viên quốc tế, những nhà báo, những kẻ lưu vong trở về, những nhà yêu nước người Ma Rốc, ..., chẳng khác nào nhà hàng Givral khi trước 75.



Sau đó chúng tôi được đưa đi qua khu nhà giàu mang tên lạ lùng là Chợ Bò (Marché aux Boeufs) trên đường đến Mũi Spartel (Cape Spartel) là nơi mọi du khách đều được đưa đi xem. Đường đi ngoằn ngoèo trên sườn đồi núi còn nhiều vùng đất trống trơn gần bờ biển, chúng tôi đi qua những dinh thự rộng khủng khiếp, rất đẹp chỉ có bọn triệu phú mới có tiền mua, được kể cho nghe có cái là của hoàng hậu, có cái thấy có cờ xí treo lính gác là của quan lớn, hay của toà đại sứ nước nào đó, vân .. vân... Những dinh thự đó có vườn rộng như một công viên nhỏ, kín cổng cao tường, đôi khi có hàng rào

sắt kiểu thế kỷ thứ 19, rất đẹp mắt. Đối chọi với hình ảnh phú quý là những kẻ nghèo khó đi bộ với một hai con lừa, những kẻ đi chăn từng đàn cừu, những đứa bé chân đất đen đui đói kém đứng trước những dinh thự nguy nga, trông thật là bi thảm, làm động lòng người xem. Rõ ràng đây là thế giới của bất công xã hội, của sự giàu sang bất chính chỉ dành cho một số kẻ bất nhân có quyền hành, bóc lột dân đen. Đi chút nữa thấy bờ biển ở một bên đường với những khu đất bao la chưa khai triển, còn đá sỏi cát đất đỏ... bên kia là sườn đồi, rừng cây thông mới được trồng lại. Núi Jebel El Kebir tạo nên những ngọn đồi nơi đây với những khu rừng xưa kia là chiến địa giữa lính Anh và Bồ Đào Nha phía này và dân tộc Moors phía kia. Nay rừng còn có thêm đủ loại cây khác như sồi, tuyết tùng, bần, linh sam...

Đi xa hơn nữa là bãi biển, bãi biển mênh mông kéo dài hàng mươi cây số với những đứa bé chăn lừa, những người Ả Rập chăn lạc đà để cho du khách đến xem, cưỡi chơi, chụp hình lấy tiền. Chiếc xe dừng lại ở một bãi biển rất đẹp, nhìn sang một bên thấy một tòa nhà to lớn có tháp cao và ngọn hải đăng hình ống tuốt trên nóc hiện trước một nền trời và biển xanh ngắt và hàng chục cây dừa nước, hay cây cọ gì



đó (palm), nổi bật trên một nền xanh lá cây tạo nên bởi những lùm cây cối um tùm tươi tốt. Chúng tôi đã đến Mũi Spartel (Cape Spartel) cách xa Tangiers khoảng 12 cây số (8 miles) về phía Tây, cái tên tiếng Pháp Cap Spartel làm chúng tôi nhớ lại Vũng tàu, xưa kia được thực dân Pháp gọi tên là Cap Saint Jacques (Mũi Saint Jacques hay Ô Cáp).

Cape Spartel là một trong hai giải đất ăn ra biển trong vùng Tanger. Cape Spartel đi ra biển Đại Tây Dương hướng về phí mặt trời lặn, trong khi Cape Malabata hướng về phía mặt trời lặn, do đó chỉ đẹp vào ban mai. Cape Spartel rất đẹp vào buổi chiều tà, khi mà bầu trời phủ một màu hồng vì mặt trời lặn, nhìn xuống biển mênh mông, mặt nước biển ở dưới mặt đất gần 1000 feet. Gần đó là Spartel Bank, một hòn đảo đã bị chìm sâu dưới biển mà nhiều người cho rằng đó chính là hòn đảo Atlantis nói đến trong thần thoại Hy Lạp.

Xe đậu lại bên những quán bán những thứ hàng cho du khách như đồ thủ công kỹ niệm đủ loại, tượng đá tượng sừng, đồ đồng, đồ đất nặng và đem nung, đồ dệt, thêu tay, khăn choàng vai, thắt lưng, áo quần địa phương, tranh ảnh, bưu thiếp và đủ loại nữ trang rẻ tiền cho các bà. Hàng hoá bày trên những chiếc bàn đặt thành một hàng dài gần chục thước. Những người bán níu kéo du khách, mời mọc, năn nỉ,

chào đón dai dẳng, đi xem mà bị gây phiền nhiễu hết còn được ngắm nhìn chọn lựa mà phải mau chân tránh xa nơi đây. Chúng tôi được hãng du lịch đưa vào một tiệm ăn ngay bên kia đường tên Restaurant Cap Spartel, một tiệm ăn khá lớn giống tựa như một tiệm ăn Tây ở Ô Cấp khi xưa. Bước những bậc cầu thang lên, phía trước là một sân rộng có kê nhiều bàn ghế cho khách ngồi nhìn ra biển ngắm cảnh uống nước. Chúng tôi được mời uống trà bạc hà (Mint tea), một thứ trà pha bằng lá rau bạc hà phơi chưa từng uống bao giờ, và ăn bánh ngọt, thứ bánh của người Ả rập nhỏ xíu, chỉ cắn một miếng là gần hết cái bánh. Trong khi mọi người ngồi nghỉ, một số đi lòng vòng chụp hình vì phong cảnh ở đây tuyệt đẹp, một số khác đi tìm những đứa bé chăn lừa để cho vài chục xu rồi đứng chụp hình với chúng, hay bèn mắng trở lại những quầy hàng để mua quà kỷ niệm.



Ngồi chơi chừng một tiếng nơi đây xong cả đoàn lại lên xe bus để trở về Tanger. Nếu tiếp tục đi thêm chừng hai ba cây số nữa thì sẽ đến bãi biển Robinson nơi đây có những hang đá mang tên Hang Hercules, (Caves of Hercules) cũng là một nơi du khách ưng đến thăm viếng. Vì đã xế chiều, chúng tôi không được đến thăm Hang Hercules là nơi cư trú của con người từ thời đại đồ đá mới (neolithic) chứa nhiều di tích khảo cổ. Theo lời kể lại của người dẫn đường thì theo truyền thuyết hang này là nơi Hercules phát xuất đi làm 12 kỳ công và cũng là nơi ông chết và được chôn cất. Cũng vẫn theo truyền thuyết này thì chính Hercules đã chỉ bằng một nhát kiếm dựng lên được Tanger. Những năm trước khi nơi đây chưa thu hút du khách thì người dân địa phương đã đến đây lấy đá làm cối xay và một thời nó cũng đã là nơi chứa bọ đĩ điếm ở địa phương.

Chúng tôi về Tanger bằng một con đường khác đi trên một con lộ vắng vẻ hai bên là những ngọn đồi có hàng hà những căn nhà ở xây bằng gạch, sơn vôi trắng, từ dưới chân lên đến tận đỉnh đồi, trông từ xa là một cảnh tượng lạ mắt, nhất là dưới bầu trời xanh và ánh nắng vẫn còn khá gay gắt của buổi chiều. Như thế cứ hết cây số này sang cây số kia là những ngọn đồi với những ngôi nhà xây thành hình hộp vuông vắn đặt trên sườn đồi, có lẽ đây là nơi sinh sống của dân trung bình, không nghèo không giàu, trong xã hội Tanger. Nhiều căn nhà đang xây dở dang rồi bỏ đó, chỉ có mấy cột bê tông và vài mảnh tường. Cả khu này không thấy bóng dáng dân cư, trừ đôi ba chiếc xe hơi cũ kỹ đậu đây đó.

Trở về đến khách sạn El Minza, chúng tôi nghỉ ngơi chốc lát, rồi tối xuống chuẩn bị ăn cơm chiều. El Minza có một sân trong rất đẹp, có lối kiến trúc Ả rập cổ xưa thời phong kiến với những cột nhà phía trên có trang trí và những vòng cung và tường khảm gạch đá hoa (mosaic), những bể nước giữa sân và những cây cam, tạo nên một không gian thoáng mát, nhất là vào buổi chiều khi mặt trời đã lặn, cơn nóng ban ngày đã dịu bớt đi nhiều. Ngồi bên hồ bơi uống bia cùng với một số bạn đồng hành, chúng tôi thấy thanh thản, để hồn đi về quá khứ, nhớ lại không khí Cercle Sportif Saonnais bên nhà thời thực dân Pháp, khi mình còn bé sống trên quê hương yêu dấu. Bữa cơm Morocco, ăn trong nhà ăn, với tay hầu bàn chính nói tiếng Pháp thông thạo, có rượu vang địa phương uống cũng khá, và món thịt gà hầm với hành tây, khoai, cà rốt, và bắp cải ngon miệng ăn với couscous.

Sáng hôm sau 8 giờ chiếc xe bus lại đón chúng tôi đi thăm Grand Socco là khu chợ ở lối cổng đi vào Medina. Chúng tôi được đưa đến một chợ nhỏ - nhỏ hơn cả chợ Thị Nghè, nơi xưa kia chúng sinh sống - bán rau củ trái cây đủ loại, mỗi người bán có một sạp, giống in hết những chợ ở Việt Nam. Một số người nghèo hơn cũng bày dăm ba mớ rau, vài túi ngũ cốc khoai lang, khoai mì ngay trên lề đường ngồi xồm mà bán. Một điều lạ mắt là rau thơm bạc hà (mint) ở đây để cả bao bố lớn, chắc bán theo cân, người Ma Rốc mua về pha nước sôi uống làm trà. Xung quanh khu chợ cũng như bản như những khu chợ ở nước ta, dân buôn thúng bán bưng cũng khốn khổ đói rách, ăn mặc tồi tàn, nét mặt hốc hác. Chúng tôi cũng đi vào phía trong chợ xem qua những mặt hàng bán nơi đây. Thấy đặc biệt là những quầy hàng bán đủ thứ gia vị, quế, hồi, hành, tỏi, ớt, tiêu... chưa bao giờ chúng tôi thấy lắm thứ như thế!

Ở đó một lúc chừng hai chục phút, sau đó người hướng dẫn đưa chúng tôi đi bộ hết đường này đến đường kia tới một khu công viên nho nhỏ rồi cả nhóm đứng nghe ông ta kể về lịch sử của nơi đây, ý nghĩa của những đền đài, nhà thờ hồi giáo xung quanh đó... Đây là khu Kasbah nơi có dinh thự của nhà vua xưa kia, nay biến thành một viện bảo tàng. Ngày trước khu này là một trong những khu đẹp của Tanger, nhưng đã bị bỏ bê nên hơi hoang tàn hết hấp dẫn du khách cho lắm. Kasbah nằm trên đỉnh đồi

và xung quanh là bức tường thành cô lập Medina. Nơi cổng đi vào Kasbah, có dinh thự Dar el. Makhzem, một tòa nhà xây từ thế kỷ thứ 17, của ông vua trước.

Chúng tôi đi quanh quẩn, ngắm nhìn vùng xung quanh, chẳng buồn đứng nghe người dẫn đường. Lúc đó khoảng 8 rưỡi 9 giờ sáng, những cửa tiệm chưa mở, trừ một hai cửa hàng bán trái cây, nhà cửa còn chốt đóng then cài. Ngoài phố vắng vẻ, lâu lâu mới có một chiếc xe hơi cũ rích đi ngang qua. Chúng tôi sau đó đi vào trong một vòng thành. Cổng cổng thấy đóng chặt, người dẫn đường phải đập mãi mới có người ra mở. Vào đến bên trong là một vùng đất rộng cây cối sơ sác, lá rụng đầy đất, những người phụ quét tay cầm chổi, cầm đồ hót đi hót lá. Vài ba ngôi tượng loang quanh và ghé đá đây đó, đường đi lồi lõm không được sạch, gạch vỡ chỗ này chỗ kia, trông hoang tàn, cảnh tượng quạnh hiu nghèo nàn khác hẳn với cảnh mình vẫn thấy ở các nước tiến bộ. Người dẫn đường đưa chúng tôi vào xem một đền thờ hồi giáo, có ngọn tháp bát giác,



Kế đó chúng tôi lại theo nhau đi qua một số đường phố để đến một căn nhà bán thảm, quần áo da, gối da, nệm da, ghế da, áo quần người địa phương, tượng, lọ cắm hoa, nữ trang, và trăm thứ đồ kỷ niệm khác. Căn nhà ba tầng lầu có cầu thang hẹp leo lên từng người. Lên đến tầng thứ ba là nơi trưng bày hàng trăm loại thảm, chúng tôi đứng quanh tường để xem ba bốn anh chàng Ma Rốc trưng bày cho xem từng tấm thảm to lớn do

những công nhân lực lưỡng khiêng từ nhà kho ra, cứ ném xuống là tấm thảm cuộn tròn tự bung ra, trải dài xuống mặt sàn nhà. Xem biểu diễn như thế cả nửa tiếng đồng hồ và nghe khoe khoang về giá trị của từng tấm thảm len, cuối cùng cũng có một người mua. Hàng ngả giá xong, ký giấy tờ trả tiền, sẽ được nhà buôn gửi bằng tàu thủy về Mỹ cho người mua. Sau đó lúc lên xe rồi, người mua tấm thảm, một phụ nữ Mỹ lớn tuổi đi chơi một mình, quay sang nói với chúng tôi một câu thật chí lý : “Thấy mình đã già rồi, không biết để tiền làm gì nữa? Cứ thích là mua thôi!”

Chiếc xe bus lại chở chúng tôi ra bến cảng nơi có phà đi trở về Tây Ban Nha. Chuyển phà về sẽ đến Alcegiras thay vì Tarifa để rồi từ đây chúng tôi đi thẳng đến Torremolinos, một thành phố trên bờ biển Địa Trung Hải nơi chúng tôi sẽ ngủ lại hai đêm. Chuyển về thật vất vả vì đông người, đứng xếp hàng chầu trực cả tiếng đồng hồ dưới ánh nắng mặt trời để vào xin nhập cảnh, du khách chen chúc tranh giành chỗ đứng với hàng mấy trăm cô gái Ả Rập, bận đồ đen phủ kín đầu theo lối hồi giáo, kéo những va li hàng nặng cả trăm kí mỡ hôi nhếch nhai, thấy đáng thương. Chúng tôi cũng cứ thế, ôm đồm hành lý, tay kéo tay cầm, nhích nhích từ từ mà tiến lên.

Sau cùng thì cũng lên được phà. Thế là chấm dứt hai ngày đi thăm Tanger. Xem một thành phố của xứ Morrocco là đủ, chúng tôi thấy không còn muốn đi thăm những thành phố khác nữa, kể cả Casablanca.

Hương Dương
Tháng 11 2008